TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 18 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2025/TLST-DS, ngày 29 tháng 5 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Nguyễn Thị P, sinh ngày 12/12/1963; địa chỉ số D, tổ B, khu B, thị trấn C, huyện C (nay là xã C), tỉnh Đồng Tháp.

Căn cước công dân: 082163011407

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Văn D, sinh năm 1979; địa chỉ số I, ấp P, xã P, huyện L (nay là phường P), tỉnh Vĩnh Long, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 12/5/2025).

*** Bị đơn:** Công ty TNHH MTV C; trụ sở số A, đường T, Phường D, thành phố V (nay là phường P), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Võ Thị Xuân Q – Chức vụ: Chủ tịch Công ty TNHH MTV C.

Người đại diện theo ủy quyền: Trần Chính T, sinh năm 1977; địa chỉ số A, đường N, phường T, tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 04/8/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Công ty TNHH MTV C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị P tổng số tiền mua cá tra còn nợ bằng 928.633.000đ (Chín trăm hai mươi tám triệu sáu trăm ba

mươi ba ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 846.223.000đ, tiền lãi chậm trả 82.410.000đ).

Thời hạn thanh toán kể từ ngày 08/8/2025 đến 31/10/2025.

2.2. Về lãi chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí:

Công ty TNHH MTV C chịu 9.965.000đ (Chín triệu chín trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND KV 1-VL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Tấn Thành